TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ TRUNG
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2023/HS -ST
Ngày: 21-3-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: bà Trịnh Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Thiện và bà Nguyễn Thị Chung.

- Thư ký phiên toà: bà Lê Thị Thư - Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: bà Doãn Thị Luyến - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 79/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2023/QĐXXST - HS ngày 07/02/2023 đối với bị cáo:

Vũ Văn H; sinh năm: 1982; tại xã Đ, huyện H, tỉnh T; trú tại: Thôn Y, xã Đ, huyện H, tỉnh T; nghề nghiệp: lái máy; trình độ văn hoá: lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Minh H và bà Mai Thị Th; có vợ là Nguyễn Thị X và có 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/7/2022 đến ngày 29/7/2022; tạm giam: không,

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Đỗ Hồng T; sinh năm: 1978; nơi cư trú: Thôn G, xã H, huyện Hà T, tỉnh T, vắng mặt.

Người làm chứng: - Chị Nguyễn Thị X; sinh năm: 1987; nơi cư trú: Thôn Y, xã Đ, huyện H, tỉnh T, vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn Q; sinh năm: 1983; nơi cư trú: Thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ, ngày 14/7/2022, Vũ Văn H bắt xe buýt từ nhà tại thôn Y, xã Đ, huyện H, tỉnh T đến thôn Đoài Thôn, xã Yên Dương, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa với mục đích trộm cắp chiếc máy ủi nhãn hiệu KOMATSU D40P mà H đang

lái thuê cho anh Đỗ Hồng Th, sinh năm 1978, trú tại thôn G, xã H, huyện H, tỉnh T. Hạnh đứng ở Quốc lộ 1A vẫy một xe tải Fooc, trên xe có hai người đàn ông, H nói dối với hai người đàn ông chở máy đi sửa thì hai người đồng ý. Do trời mưa, công nhân được nghỉ, quan sát không thấy anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1983, trú tại xã H, huyện H, tỉnh T (là chủ thầu xây dựng ở công trường) nên H dẫn xe tải Fooc đi vào gần UBND xã Yên Dương rồi lái chiếc máy ủi lên thùng xe Fooc, sau đó đi ra tỉnh Vĩnh Phúc với mục đích tìm nơi tiêu thụ. Khi đi đến đường Quốc lộ 2C thuộc xã Đồng Văn, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc Hạnh gặp một người đàn ông đứng ở bên đường (người này tự xưng tên là Cường), H hỏi chỗ cầm cố máy ủi thì người đàn ông tên Cường nhận lời cầm cố chiếc máy ủi với giá 100.000.000 đồng rồi dẫn H cùng xe tải Fooc đến một bãi đất trống thuộc xã Hợp Thịnh, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc. Cường nói với H để chiếc máy ủi ở đó và đưa cho H số tiền 80.000.000 đồng, cắt lại 20.000.000 đồng tiền lãi cầm cố và cho số điện thoại 0358076422 để liên lạc. Sau khi cầm cố được xe, H trả cho lái xe tải Fooc hết 8.000.000 đồng phí vận chuyển rồi bắt xe khách về nhà ở xã Đ, huyện H, tỉnh T. Số tiền cầm cố máy ủi còn lại H dùng để chi tiêu cá nhân. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nên Vũ Văn H đã chuộc lại chiếc máy ủi, ngày 21/7/2022 đến Công an xã Yên Dương đầu thú và giao nộp tài sản mình đã trộm cắp.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 chiếc máy ủi, nhãn hiệu KOMATSU, loại D40P-3, bánh xích, vỏ sơn màu vàng, số máy: 73216, số khung: D40P3 – 6910.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 69/KL-HDĐG ngày 25/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Giá trị 01 xe máy ủi, nhãn hiệu KOMATSU, loại D40P-3, bánh xích, vỏ sơn màu vàng, số máy 73216, số khung: D40P3 - 6910 tại thời điểm tháng 7/2022 là 160.000.000đ *(một trăm sáu mươi triệu đồng).*

Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 26/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c, khoản 2, Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm c, khoản 2, Điều 173; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 33 tháng đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng. Về bồi thường dân sự: Tài sản đã được trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét; về án phí: bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với vật chứng thu giữ được, đủ cơ sở khẳng định: khoảng 10 giờ, ngày 14/7/2022 tại công trình san lấp mặt bằng thuộc thôn Đoài Thôn, xã Yên Dương, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa, Vũ Văn H lén lút chiếm đoạt chiếc xe máy ủi nhãn hiệu KOMATSU của anh Đỗ Hồng Th, trị giá tài sản trộm cắp là 160.000.000đ *(một trăm sáu mươi triệu đồng)*. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c, khoản 2, Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an trên địa bàn huyện. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự nguyện khắc phục hậu quả, bị cáo đã hợp tác với cơ quan điều tra công an huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên phát hiện một vụ trộm cắp tài sản, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s, t khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015; bị cáo đầu thú, bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây được coi là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, đã thật sự ăn năn hối cải và khắc phục hậu quả, do đó không cần thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội, chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ khả năng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đối với người đàn ông tên Cường đã cầm cố chiếc máy ủi và hai người lái xe tải Fooc chở máy ủi đi tiêu thụ, quá trình điều tra không xác định được những người này là ai, ở đâu nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này

[3]. *Về bồi thường thiệt hại:* Tài sản trộm cắp đã trả lại cho bị hại, tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị hại là anh Đỗ Hồng Th không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên miễn xét.

[4]. *Về vật chứng:* 01 chiếc máy ủi, nhãn hiệu KOMATSU, loại D40P-3, bánh xích, vỏ sơn màu vàng, số máy 73216, số khung: D40P3 - 6910 là tài sản hợp pháp

của anh Đỗ Hồng Th nên cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Hà Trung đã trả lại cho anh Th là đúng quy định.

[5]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c, khoản 2, Điều 173; Điều 65; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Về tội danh: Bị cáo Vũ Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản" .

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Văn H 03 *(ba)* năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 *(năm)* năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Vũ Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Vũ Văn H phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hà Trung;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Hà Trung;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trịnh Thanh Hương